Bài tập 1

Nhập môn phân tích độ phức tạp thuật toán

```
Nguyễn Minh Đức
1712358
```

Yêu cầu 1

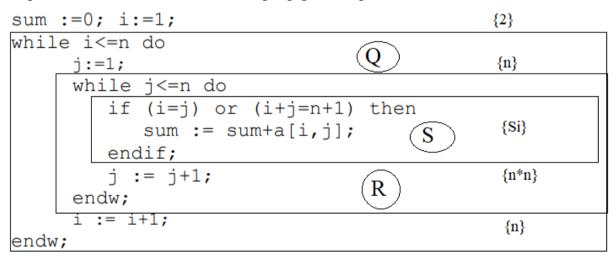
Em chọn câu 3 câu 5

Câu 3

```
sum :=0; i:=1;
while i<=n do
    j:=1;
    while j<=n do
        if (i=j) or (i+j=n+1) then
            sum := sum+a[i,j];
        endif;
        j := j+1;
    endw;
    i := i+1;
endw;</pre>
```

Đếm số phép gán:

Ta phân đoạn thuật toán rồi đếm các phép gán trong mỗi đoạn



Suy ra tổng số phép gán của thuật toán $G = n^2 + 2n + 2 + Si$

Tính Si

Vì j luôn được gán bằng 1 rồi chạy tới n rồi lại về 1 nên luôn luôn tìm được 1 giá trị sao cho i=j (và chỉ tìm được 1 giá trị duy nhất khi i không đổi), và cũng luôn tìm được 1 giá trị sao cho i+j=n+1 (cũng chỉ tìm được giá trị duy nhất khi i không đổi). Giả sử n là chẵn, khi đó n+1 là lẻ, nên 2 giá trị trên không thể có cùng j. Suy ra khi n chẵn số, thì cứ sau 1 vòng lặp Q, thì lệnh if trong S được thực hiện thành công 2 lần.

$$=> Si = 2*n => G = n^2 + 2n + 2 + 2n = n^2 + 4n + 2$$

Còn khi n lẻ thì chỉ tồn tại duy nhất 1 giá trị i để i=j và i+j=n+1

Nên suốt chương trình 2 điều kiện này chỉ trùng nhau 1 lần

$$=>G=n^2+2n+2+2n-1=n^2+4n+1$$

Tựu lại ta được $G = n^2 + 4n + 1 + (n + 1)mod2$

Đếm số phép so sánh:

Cũng phân đoạn thuật toán, rồi đếm số phép so sánh trong từng đoạn

S

```
sum :=0; i:=1;
while i<=n do
                                                \{n+1\}
                                      Q
      j:=1;
                                                 \{n*(n+1)\}
      while j<=n do
                                                {S1+S2}
         if (i=j) or (i+j=n+1)
                                    then
             sum := sum + a[i,j];
                                            S
         endif;
            := i+1;
                                         R
endw;
```

Suy ra tổng số phép so sánh của chương trình $S = n^2 + 2n + 1 + S1 + S2$

Tính S1+S2

Ta thấy rằng nếu điều kiện i=j thỏa thì không cần phải so sánh i+j=n+1.

Số lần i=j thỏa là n lần. Ngoài ra, nếu i=j không thỏa thì ta chắc chắn phải so sánh 2 lần.

$$=> S1 + S2 = 2n^2 - n$$

 $=> S = n^2 + 2n + 1 + 2n^2 - n = 3n^2 + n + 1$

So với chương trình thực nghiệm

	Tính toán lý thuyết		Chương trình thực nghiệm	
n	G	S	G	S
10	142	311	142	311
21	526	1345	526	1345
100	10402	30101	10402	30101
1001	1006006	3007005	1006006	3007005

source code

```
#include <iostream>
 using namespace std;
□int main()
      int g = 0;
      cin >> n;
      int sum =(++g,0);
     int i = (++g,1);
     while (++s,i <= n)
     {
int j = (++g,1);
     while (++s,j <= n)
          if ((++s,i == j) || (++s,i + j == n + 1))
               sum =(++g, sum + 1);
      j =(++g, j + 1);
      i = (++g, i + 1);
     cout << "g: " << g << endl;
cout << "s: " << s << endl;</pre>
      system("pause");
```

Vậy tính toán lý thuyết của hoàn toàn trùng khớp với chương trình thực nghiệm. \Rightarrow Độ phức tạp thuật toán trên là $\theta(n^2)$

Câu 5 Phân đoạn thuật toán, ta được

```
sum :=0; i:=1; idx=-1;
 while i<=n do
                                              1
        j := 1;
        while j<=n do
             if (i=j) and (i+j=n+1) then
                 idx=i;
                                                      3
             endif;
             sum := sum+a[i,j];
             j := j+1;
        i := i+1;
 endw;
 if idx<>-1 then
    sum := sum - a[idx, idx];
endif;
Số phép gán(g) và so sánh(ss):
      Ngoài các vòng lặp: g = 3, ss = 0
      (1): g = 2n, ss = n + 1
      (2): g = 2n^2, ss = n(n + 1) = n^2 + n
      (3):
            i chạy từ n về 1 và j từ 1 lên n nên luôn có 1 giá trị của j để j = i.
            Tương tự ta cũng có 1 giá trị của j để i + j = n + 1.
            Nếu i = j và i + j = n + 1 -> i = (n + 1) / 2 -> n lẻ. Ta có:
                  Nếu n lẻ:
                        g = 1, ss = n^2 + 1
                  Nếu n chẵn:
                        g = 0, ss = n^2
      (4):
            Nếu n lẻ, (4) -> idx = i -> idx <> -1:
                  g = 1, ss = 1
            Nếu chẵn, (4) \rightarrow idx = -1:
                  g = 0, ss = 1
      (1) + (2) + (3) + (4) + (5):
            n lẻ:
```

$$g = 3 + 2n + 2n^{2} + 1 + 1 = 2n^{2} + 2n + 5$$

$$ss = 0 + n + 1 + n^{2} + n + n^{2} + 1 + 1 = 2n^{2} + 2n + 3$$

$$n \text{ ch} \tilde{a}n:$$

$$g = 3 + 2n + 2n^{2} = 2n^{2} + 2n + 3$$

$$ss = 0 + n + 1 + n^{2} + n + n^{2} + 1 = 2n^{2} + 2n + 2$$

Vậy nếu n lẻ sẽ có $2n^2 + 2n + 5$ phép gán và $2n^2 + 2n + 3$ phép so sánh, nếu n chẵn sẽ có $2n^2 + 2n + 3$ phép gán và $2n^2 + 2n + 2$ phép so sánh.

Soure code thực nghiệm

```
using namespace std;
int main()
    int n;
        cout << "Nhap n: ";</pre>
        cin >> n;
         int g = 0, ss = 0;
         int s = 0, i = 1, idx = -1; g += 3;
         while (++ss, i <= n)
             int j = 1; ++g;
while (++ss, j <= n)</pre>
                 if ((++ss, i == j) && (i + j == n + 1))
                      ++55;
                      idx = i; ++g;
                 s += 1; ++g;
             ++i; ++g;
         if (++ss, idx != -1)
             s -= 1; ++g;
        cout << "So phep gan: " << g << '\n'
                "So phep so sanh: " << ss << '\n';
      while (n);
    return 0;
```

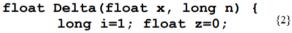
Kết quả cho thấy tính toán lý thuyết hoàn toàn trùng khớp với thực nghiệm Từ công thức trên suy ra độ phức tạp thuật toán là $O(n^2)$

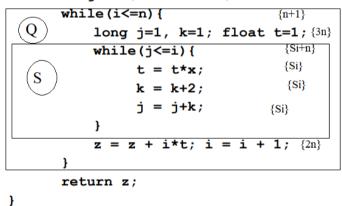
Yêu cầu 2:

Em chọn câu 9 câu 10

```
float Delta(float x, long n) {
    long i=1; float z=0;
    while(i<=n) {
        long j=1, k=1; float t=1;
        while(j<=i) {
            t = t*x;
            k = k+2;
            j = j+k;
        }
        z = z + i*t; i = i + 1;
    }
    return z;
}</pre>
```

Phân đoạn chương trình, ta được:





Số phép gán trong chương trình G = 2 + 5n + 3Si

Số phép so sánh trong chương trình S = 2n + 1 + Si

Tính Si:

Ta thấy rằng k luôn là 1 dãy số lẻ liên tục 1,3,5,7,.. (do k=k+2 và k ban đầu bằng 1).

=> j luôn được tăng thêm 1 số lẻ liên tục lần trước khi lớn hơn i.

=> Vào vòng lặp cuối cùng thì $j=1+3+5+\cdots \leq i$

Giả sử giá trị k trong vòng lặp cuối bằng k_0 và Sj là số lần lặp khi i không đổi thì

$$=> 1 + 3 + 5 + ... + k_0 = \sum_{r=1}^{S_j} 2S_j - 1 = S_j^2$$

Số lần lặp sẽ là số tự nhiên lớn nhất sao cho bình phương của nó nhỏ hơn hoặc bằng i.

$$=> Sj = |\sqrt{i}|$$

Tổng lại ta có $Si = \sum_{i=1}^n \left| \sqrt{i} \right| \leq n \sqrt{n} \in O(n \sqrt{n})$

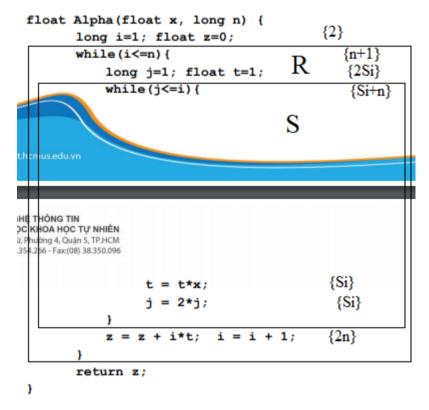
$$=> S = 2n + 1 + O(n\sqrt{n})$$

$$\Rightarrow G = 5n + 2 + O(n\sqrt{n})$$

Vậy thuật toán có độ phức tạp $O(n\sqrt{n})$

Câu 10:

Phân đoạn chương trình, ta được:



Số phép gán trong chương trình G = 2 + 2n + 2Si

Số phép so sánh trong chương trình S = 2n + 1 + Si

Tính Si:

Để ý rằng j luôn bắt đầu các lũy thừa của 2 liên tục cho tới khi lớn hơn i.

Gọi số lần lặp của S khi i chưa thay đổi là Sj => j sẽ được nhân 2 Sj lần

$$=>2^{Sj}=max_j\leq i$$

Từ đó suy ra số lần lặp Sj là số tự nhiên lớn nhất sao cho 2 mũ số đó nhỏ hơn hoặc bằng j và bằng $\lfloor \log_2 i \rfloor$.

Tổng lại ta có
$$Si = \sum_{i=1}^{n} \lfloor \log_2 i \rfloor \le n \log_2 n \in O(n \log_2 n)$$

=> $G = 2 + 2n + O(n \log_2 n) \in O(n \log_2 n)$

$$=> S = 2n + 1 + O(n \log_2 n) \in O(n \log_2 n)$$

Vậy thuật toán có độ phức tạp $O(n \log_2 n)$